

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/04/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10/06/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 4626/TTr-SYT ngày 15/6/2026.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế (có Phụ lục I kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này bãi bỏ:

1. Bãi bỏ 13 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Phòng bệnh (số thứ tự từ 11 đến 23 Phụ lục I) được ban hành tại Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Phòng bệnh (số thứ tự 01, 02, 03, 04 Phụ lục I) được ban hành tại Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

3. Bãi bỏ 16 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Phòng bệnh (số thứ tự từ 01 đến 12; từ 15 đến 18 Phụ lục) được ban hành tại Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/09/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

(Có Phụ lục II kèm theo)

**Điều 3.** Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm công khai nội dung thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định này, Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
  - Bộ Y tế;
  - Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Sở Khoa học và Công nghệ;
  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
  - Trung tâm Thông tin tỉnh (để công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh);
  - Lưu: VT, HCC.
- thanhdc

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>						
1	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	- Trường hợp 1: Trình tự thực hiện đối với hồ sơ chế phẩm đăng ký lưu hành mới của chế phẩm diệt côn trùng dùng trong gia dụng có hoạt chất, hàm lượng hoạt chất, dạng chế phẩm theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới và phù hợp với quy định của Bộ Y tế về danh mục hoạt chất không được sử dụng trong chế phẩm diệt côn	<b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.	- Trường hợp 1: Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC: Phí thẩm định đăng ký lưu hành mới: + Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 5.500.000 đồng/hồ sơ. + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 11.000.000 đồng/hồ sơ. - Trường hợp 2: Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và	1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. 2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế. 3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. 4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; hồ sơ đăng ký mới đối với chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng có chứa hoạt chất Ethanol hoặc Isopropanol hoặc hỗn hợp Ethanol và Isopropanol với tổng hàm lượng từ 60% đến 90% và có thể chứa không quá 0,5% Chlorhexidine:</p> <p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- <b>Trường hợp 2.</b> Trình tự thực hiện đối với hồ sơ đăng ký lưu hành mới chế phẩm</p>		<p>Thông tư số 64/2025/TT-BTC:</p> <p>+ Phí thẩm định hồ sơ cho phép khảo nghiệm (nộp lần đầu cùng với hồ sơ đăng ký lưu hành mới):</p> <p>* Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.750.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>* Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 3.500.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>+ Phí thẩm định đăng ký lưu hành mới (nộp khi bổ sung Phiếu trả lời kết quả khảo nghiệm và kết quả kiểm nghiệm thành phần hoạt chất):</p> <p>* Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 5.500.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế không thuộc trường hợp 1 nêu trên:</p> <p>+ <b>Trường hợp 2.1:</b> Đối với hồ sơ đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế có chứa hoạt chất hoặc có dạng sản phẩm lần đầu hoặc có phạm vi sử dụng hoặc tác dụng lần đầu đăng ký tại Việt Nam</p> <p>80 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ <b>Trường hợp 2.2:</b> Đối với hồ sơ</p>		<p>* Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 11.000.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 05/2026/TT-BYT ngày 31/3/2026 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hóa chất không được sử dụng và Danh mục hóa chất nguy hiểm cần công bố thông tin trong chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>8. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>9. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế không thuộc trường hợp 1 và trường hợp 2.1 ở trên.</p> <p>40 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p>				
2	<p>Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b>            Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:            + Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 2.000.000 đồng/hồ sơ.            + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 4.000.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.            2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.            3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày</p>	<p>Một cửa</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
3	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	<b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b>	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:	1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm,	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.	+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.250.000 đồng/hồ sơ. + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.500.000 đồng/hồ sơ.	đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. 2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế. 3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. 4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. 5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.	
4	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b>            Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:            + Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 2.500.000 đồng/hồ sơ.            + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 5.000.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.            2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.            3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.            4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
5	<p>Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế</p>	<p>30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b>            Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ cho phép khảo nghiệm:            + Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.750.000 đồng/hồ sơ.            + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 3.500.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</p> <p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm</p>	<p>Một cửa</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>- Phí thẩm định đăng ký lưu hành đăng ký lưu hành bổ sung:</p> <p>+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.250.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>+ Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.500.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
6	<p>Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</p>	<p>Một cửa</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	trong lĩnh vực gia dụng và y tế			<p>+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.250.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>+ Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.500.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					cho doanh nghiệp, người dân.	
7	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất	<p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ đối với đăng ký lưu hành bổ sung thay đổi hạn sử dụng.</p> <p>- Các trường hợp còn lại: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ cho phép khảo nghiệm:</p> <p>+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.750.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>+ Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 3.500.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Phí thẩm định đăng ký lưu hành đăng ký lưu hành bổ sung:</p> <p>+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.250.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</p> <p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				+ Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.500.000 đồng/hồ sơ.	<p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
8	<p>Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b>            Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:            + Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.250.000 đồng/hồ sơ.            + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.500.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</p> <p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ</p>	<p>Một cửa</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
9	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh</p>	Không	1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Thái Nguyên.		<p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					trợ cho doanh nghiệp, người dân.	
10	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:</p> <p>+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.000.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>+ Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.000.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</p> <p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
11	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:</p> <p>+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.000.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>+ Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.000.000 đồng/hồ sơ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</p> <p>2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</p> <p>3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.</p> <p>4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</p> <p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
12	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh</p>	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC:	1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Thái Nguyên.	+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.000.000 đồng/hồ sơ. + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.000.000 đồng/hồ sơ.	2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế. 3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. 4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. 5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					trợ cho doanh nghiệp, người dân.	
13	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	<b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên.	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC và Thông tư số 64/2025/TT-BTC: + Từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: 1.000.000 đồng/hồ sơ. + Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 2.000.000 đồng/hồ sơ.	1. Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. 2. Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế. 3. Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. 4. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>5. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>6. Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>7. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>8. Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**  
**LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA**  
**SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục TTHC có TTHC bị bãi bỏ
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>		
1	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên - Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
2	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên - Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
3	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên - Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức

		phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
4	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
5	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
6	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
7	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về</li> </ul>

		việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
8	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<p>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</p>
9	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên
10	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu	<p>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</p>
11	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ	<p>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</p>

12	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
13	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
14	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
15	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức</li> </ul>

		phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
16	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>
17	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.</li> </ul>